

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 32/2021/HSST

Ngày 16/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Văn Phúc - Cán bộ hưu.
2. Bà Cẩm Thị Hồng Thanh; Hiệu trưởng - Trường THCS xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Thu Hà - Thư ký Toà án huyện Q, tỉnh Sơn La.

Đại diện VKSND huyện Q, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:

Ông Lữ Văn Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2021/TLST - HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2021/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Lò Văn Q**, Tên gọi khác: Không; sinh ngày 19/12/2003; (Tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Lò Văn Q mới 17 tuổi 03 tháng 26 ngày); tại xã P, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản K, xã P, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hoá (học vấn); Lớp 12/12; Đảng phái đoàn thể: Không; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Lò Văn K và bà Lữ Thị V; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án; Tiền sự: Không. Nhân thân tốt, chưa có án tích; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/4/2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lò Văn Q: Ông Lò Văn K (Bố đẻ của bị cáo); Trú tại B, xã P, huyện Q, tỉnh Sơn La, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn Q: Luật sư ông Đàm Mạnh Hùng - Thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La; Cộng tác viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/4/2021 tại bản P, xã M, huyện Q, Công an huyện Quỳnh Nhai bắt quả tang Lò Văn Q về hành vi tàng trữ 1,04 gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa 09 viên dạng nén màu hồng và 01 cục dạng nén màu hồng nghi là ma túy.

Ngày 16/4/2021 Công an huyện Q, tỉnh Sơn La phối hợp với các quan chức năng tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Lò Văn Q, kết quả: Lò Văn Q dương tính với chất ma túy.

Ngày 17/4/2021 Cơ quan điều tra Công an huyện Q thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định. Kết quả số viên nén màu hồng và cục nén màu hồng có khối lượng là 1,04 gam lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định, ký hiệu A1.

- Tại bản kết luận giám định số: 815 ngày 20/4/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận “ **Mẫu gửi giám định ký hiệu A1 là chất ma túy, loại Methamphetamine, tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ là 1,04 gam, loại Methamphetamine**”. Hoàn lại 0,92 gam Methamphetamine.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 15/4/2021 Lò Văn Q; sinh ngày 19/12/2003, nơi cư trú bản K, xã P, huyện Q, tỉnh Sơn La đang là học sinh của Trường THPT huyện Q đi bộ từ phòng trọ của mình ở bản P, xã M, huyện Q ra Trung tâm huyện Q tìm mua ma túy về để sử dụng, đến khu vực gần bãi đá của bản P, Q gặp một người đàn ông trông giống người nghiện, Q hỏi “*Anh có hàng bán không (Ý là ma túy)*” người đàn ông trả lời “*Có, muốn lấy bao nhiêu*” Q trả lời “*Bán cho em năm trăm*”, Q lấy 500.000đ đưa cho người đàn ông đó, người đó nhận và lấy ra 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa 10 viên hồng phiến (Người đàn ông lấy từ đâu trên người thì Q không biết, do trời tối), Sau đó người đàn ông đi đâu và làm gì Q không

biết. Q đi bộ vào bãi đá của bản P lấy 01 viên ra và trích lấy một phần để sử dụng bằng hình thức hít, số còn lại Q gói lại và cầm trên tay trái về phòng trọ, trên đường về thì bị Công an huyện Q phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT - VKS - QN ngày 03/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La đã truy tố Lò Văn Q về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lò Văn Q; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 91, 98 và Điều 101 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo: Lò Văn Q 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng tù.

- Không phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tuyên tiêu hủy: - 01 phong bì còn nguyên niêm phong; Mặt trước có ghi; Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn Q, Tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Mặt sau được dán kín bằng giấy niêm phong – Công an tỉnh Sơn La số 005953.

- 01 phong bì còn nguyên niêm phong; Mặt trước có ghi; Vật chứng vụ Lò Văn Q, Tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: Phong bì niêm phong mẫu vật đã bóc mở; Chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định hoàn lại sau giám định ký hiệu A1 có khối lượng A1= 0,92gam Methamphetamine. Mặt sau được dán giấy niêm phong Công an tỉnh Sơn La số 051817.

- 01 que thử ma túy của Lò Văn Q, đã được niêm phong - Công an tỉnh Sơn La số 005952.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lò Văn Q tại phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và điều kiện, hoàn cảnh dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và các Điều 91, 98 và Điều 101 của Bộ luật hình sự. Do bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có các tình tiết giảm nhẹ như nêu trên. Toà án có thể quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của BLHS (10 tháng tù giam) cũng đủ để răn đe phòng ngừa chung

đối với bị cáo. Tạo cơ hội cho bị cáo cải tạo tốt, sớm trở về đoàn tụ với gia đình, xã hội. Miễn phạt tiền đối với bị cáo. Một lần nữa, Luật sư đề nghị HĐXX xem xét đầy đủ khách quan và toàn diện các tình tiết, về nguyên nhân, điều kiện, mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về nhân thân bị cáo, cho bị cáo Lò Văn Q được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo đều nhất trí với quan điểm bào chữa của luật sư và không có ý kiến bổ sung gì thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ, đã đ- ọc thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với các căn cứ khác: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ. Kết luận giám định “ **tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ là 1,04 gam**”. Bị cáo khai mục đích mua để sử dụng cho bản thân.

Như vậy: Có đủ căn cứ kết luận: Ngày 15/4/2021 tại bản P, xã M, huyện Q, Công an huyện Q, tỉnh Sơn La bắt quả tang Lò Văn Q về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, sức khỏe con người và sự phát triển bình thường của nòi giống dân tộc và làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua chất ma túy là Methamphetamine để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng vì nhu cầu sử dụng của bản thân, bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật

hình sự, như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La đã truy tố đối với bị cáo Lò Văn Q là đúng người, đúng tội, không oan cho bị cáo, có quy định khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm tù. Do vậy; bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, để bị cáo có ích cho gia đình, cho xã hội và có ý thức tuân theo pháp luật, đề rắn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy nói chung tại địa phương hiện nay.

[5] Bị cáo Lò Văn Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, bị cáo có ông nội là Lò Văn S được UBND tỉnh Sơn La tặng Bằng khen vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, ông Lò Văn S (Ông nội) và ông Lữ Văn P (Ông ngoại) là người Tham gia dân công hỏa tuyến được Bộ Tư Lệnh Quân Khu 2 Cấp Giấy chứng nhận Tham gia dân công hỏa tuyến là tình tiết giảm trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Qua xác minh, bị cáo hiện nay đang sống phụ thuộc vào gia đình và đang là học sinh, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Lò Văn Q khai là mua với một người đàn ông không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đó tại khu vực bãi đá bản P, xã M, huyện Q, ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu chứng cứ khác. Do đó Cơ quan điều tra Công an huyện Q, tỉnh Sơn La không có cơ sở điều tra xác minh. Buộc bị cáo Lò Văn Q phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ số 1,04 gam Methamphetamine thu giữ nêu trên.

[9] Vật chứng vụ án cần xử lý như sau:

- 0,92 gam Methamphetamine + 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật đã bóc mở, được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La niêm phong số 051817.
- 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở, được niêm phong - Công an tỉnh Sơn La số 005953.

- 01 que thử ma túy của Lò Văn Q, đã được niêm phong - Công an tỉnh Sơn La số 005952. Đối với 0,92 gam Methamphetamine bị Nhà nước cầm tàng trữ, lưu hành;

02 vỏ phong bì, 01 mảnh nilon và 01 que thử ma túy không còn giá trị sử dụng cần tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Lò Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, khoản 4 Điều 98 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn Q 12 (Mười hai) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm, tạm giam ngày 15/4/2021. Miễn phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2/ Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên niêm phong: Mặt trước của phong bì có ghi: Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn Q, tàng trữ trái phép chất ma túy; Gồm: 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Mặt sau được dán kín bằng giấy niêm phong - Công an tỉnh Sơn La số 005953.

01 phong bì còn nguyên niêm phong: Mặt trước của phong bì có ghi: Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn Q, tàng trữ trái phép chất ma túy; Gồm: Phong bì niêm phong mẫu gửi giám định ban đầu đã bóc mở. Chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu A1, hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,92gam. Mặt sau được dán kín bằng giấy niêm phong - Công an tỉnh Sơn La số 051817.

- 01 phong bì còn nguyên niêm phong mặt trước của phong bì có ghi: Vụ Lò Văn Q, tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng 01 que thử ma túy đối với Lò Văn Q. Mặt sau được dán kín bằng giấy niêm phong - Công an tỉnh Sơn La số 005952.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng số 31 ngày 04/6/2021 giữa Công an huyện Q, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Sơn La).

3/ Về án phí: Căn cứ Điều 135, điểm a khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Bị cáo Lò Văn Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 16/7/2021.

Nơi nhận:

- TA ND Tỉnh;
- VKSND (02;)
- Công an (02);
- THA hình sự;
- THA dân sự
- UBND xã;
- Bị cáo;
- Luật sư;
- Người giám hộ;
- Lưu án văn;
- L- u hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bàn Văn Hoàng